

Số: 269 /ĐTKDV-KHTH

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với Dự thảo Tờ trình  
và Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số  
điều của Nghị định số 10/2019/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ngày 06/02/2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có công văn số 710/BKHĐT-PTDN về việc đề nghị Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) tham gia ý kiến đối với Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước (Nghị định số 10) theo các nội dung sau: (i) Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 10/2019/NĐ-CP, những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước; (ii) Tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2019/NĐ-CP. Sau khi rà soát, nghiên cứu các nội dung theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn nêu trên, SCIC báo cáo và đề xuất như sau:

**1. Tổng kết, đánh giá hoạt động của SCIC sau khi thực hiện Nghị định số 10/2019/NĐ-CP**

Trong giai đoạn từ khi Nghị định số 10/2019/NĐ-CP được ban hành (30/01/2019) đến nay, hành lang pháp lý cho hoạt động của SCIC đã được xây dựng tương đối đầy đủ với nhiều văn bản pháp lý do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền ban hành đã giúp SCIC vận hành có hiệu quả mô hình và hoàn thành các nhiệm vụ mà Chính phủ giao. Cụ thể như sau:

- Tính riêng trong giai đoạn 2019 – 2022, SCIC đã tiếp nhận được 24 doanh nghiệp, với giá trị là gần 16.000 tỷ đồng, chiếm 52% giá trị tiếp nhận của SCIC từ khi thành lập tới nay, trong đó đã tiếp nhận một số tập đoàn, tổng công ty quy mô lớn: Tổng công ty Thép Việt Nam, Tổng công ty Thủy sản Việt Nam, Tổng công ty Sông Đà, Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn,...

- Công tác bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp của SCIC đã được triển khai theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công khai, minh bạch, đạt được hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước; đóng góp tích cực vào thu ngân sách nhà nước từ cổ phần hóa, thoái vốn theo Nghị quyết số 26/2016/QH14. Trong giai đoạn 2019 đến nay, hoạt động đầu tư của SCIC được triển khai theo hướng thận trọng, gắn với thị trường và đạt hiệu quả cao, giúp



W



bảo toàn giá trị và tăng trưởng vốn nhà nước. Nhiều khoản đầu tư đã đem lại hiệu quả cao cho Nhà nước.

Tuy nhiên trong quá trình hoạt động thời gian qua, SCIC vẫn còn gặp một số khó khăn, vướng mắc về pháp lý và cơ chế chính sách, đòi hỏi phải có sự sửa đổi một số quy định của pháp luật nói chung và sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10 nói riêng (chi tiết nêu tại mục 2 và 3 dưới đây).

## **2. Khó khăn, vướng mắc về pháp lý, cơ chế chính sách trong hoạt động của SCIC hiện nay**

### ***2.1. Về thẩm quyền quyết định đầu tư của Hội đồng thành viên SCIC***

Căn cứ các quy định tại điểm a khoản 4 Điều 28 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69), Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định từng dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định với giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật đầu tư công. Quy định này chưa làm rõ thẩm quyền quyết định đầu tư của Hội đồng thành viên SCIC đối với các khoản đầu tư không thuộc các lĩnh vực của dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công như góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp, mua trái phiếu/công trái, mua các công cụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (ví dụ: SCIC đầu tư mua cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp của doanh nghiệp hoạt động đa ngành nghề, lĩnh vực; SCIC đầu tư mua cổ phiếu, trái phiếu của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực không quy định tại Luật Đầu tư công như ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán...; SCIC phát hành trái phiếu để huy động vốn đầu tư theo kế hoạch, trong đó bao gồm nhiều khoản đầu tư vào một số ngành, lĩnh vực khác nhau).

### ***2.2. Về cơ chế người đại diện vốn***

Theo quy định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 48, Luật số 69 về chế độ báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của chủ sở hữu: ngoài một số vấn đề lớn, trọng yếu, người đại diện phần vốn nhà nước và người đại diện phần vốn của doanh nghiệp còn phải báo cáo xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu/doanh nghiệp đã cử người đại diện về “các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên doanh nghiệp”. Với quy định này thì người đại diện vốn tại các doanh nghiệp phải xin ý kiến chỉ đạo của SCIC tất cả các nội dung phát sinh trước các cuộc họp hoặc phiếu biểu quyết của Hội đồng quản trị dẫn đến có nhiều nội dung chỉ mang tính hình thức, có những nội dung không cần thiết phải có ý kiến của chủ sở hữu nhưng người đại diện vẫn phải xin ý kiến chủ sở hữu, việc này ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp (do có nhiều nội dung liên quan đến hoạt động thường xuyên của doanh nghiệp nhưng vẫn phải chờ người đại diện xin ý kiến của chủ sở hữu...), đồng thời quy định này không phát huy được tính chủ động và tự chịu trách nhiệm của người đại diện.



bảo toàn giá trị và tăng trưởng vốn nhà nước. Nhiều khoản đầu tư đã đem lại hiệu quả cao cho Nhà nước.

Tuy nhiên trong quá trình hoạt động thời gian qua, SCIC vẫn còn gặp một số khó khăn, vướng mắc về pháp lý và cơ chế chính sách, đòi hỏi phải có sự sửa đổi một số quy định của pháp luật nói chung và sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10 nói riêng (chi tiết nêu tại mục 2 và 3 dưới đây).

## **2. Khó khăn, vướng mắc về pháp lý, cơ chế chính sách trong hoạt động của SCIC hiện nay**

### ***2.1. Về thẩm quyền quyết định đầu tư của Hội đồng thành viên SCIC***

Căn cứ các quy định tại điểm a khoản 4 Điều 28 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69), Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định từng dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định với giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật đầu tư công. Quy định này chưa làm rõ thẩm quyền quyết định đầu tư của Hội đồng thành viên SCIC đối với các khoản đầu tư không thuộc các lĩnh vực của dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công như góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp, mua trái phiếu/công trái, mua các công cụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (ví dụ: SCIC đầu tư mua cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp của doanh nghiệp hoạt động đa ngành nghề, lĩnh vực; SCIC đầu tư mua cổ phiếu, trái phiếu của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực không quy định tại Luật Đầu tư công như ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán...; SCIC phát hành trái phiếu để huy động vốn đầu tư theo kế hoạch, trong đó bao gồm nhiều khoản đầu tư vào một số ngành, lĩnh vực khác nhau).

### ***2.2. Về cơ chế người đại diện vốn***

Theo quy định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 48, Luật số 69 về chế độ báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của chủ sở hữu: ngoài một số vấn đề lớn, trọng yếu, người đại diện phần vốn nhà nước và người đại diện phần vốn của doanh nghiệp còn phải báo cáo xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu/doanh nghiệp đã cử người đại diện về “các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên doanh nghiệp”. Với quy định này thì người đại diện vốn tại các doanh nghiệp phải xin ý kiến chỉ đạo của SCIC tất cả các nội dung phát sinh trước các cuộc họp hoặc phiếu biểu quyết của Hội đồng quản trị dẫn đến có nhiều nội dung chỉ mang tính hình thức, có những nội dung không cần thiết phải có ý kiến của chủ sở hữu nhưng người đại diện vẫn phải xin ý kiến chủ sở hữu, việc này ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp (do có nhiều nội dung liên quan đến hoạt động thường xuyên của doanh nghiệp nhưng vẫn phải chờ người đại diện xin ý kiến của chủ sở hữu...), đồng thời quy định này không phát huy được tính chủ động và tự chịu trách nhiệm của người đại diện.



bảo toàn giá trị và tăng trưởng vốn nhà nước. Nhiều khoản đầu tư đã đem lại hiệu quả cao cho Nhà nước.

Tuy nhiên trong quá trình hoạt động thời gian qua, SCIC vẫn còn gặp một số khó khăn, vướng mắc về pháp lý và cơ chế chính sách, đòi hỏi phải có sự sửa đổi một số quy định của pháp luật nói chung và sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10 nói riêng (chi tiết nêu tại mục 2 và 3 dưới đây).

## **2. Khó khăn, vướng mắc về pháp lý, cơ chế chính sách trong hoạt động của SCIC hiện nay**

### ***2.1. Về thẩm quyền quyết định đầu tư của Hội đồng thành viên SCIC***

Căn cứ các quy định tại điểm a khoản 4 Điều 28 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69), Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định từng dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định với giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật đầu tư công. Quy định này chưa làm rõ thẩm quyền quyết định đầu tư của Hội đồng thành viên SCIC đối với các khoản đầu tư không thuộc các lĩnh vực của dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công như góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp, mua trái phiếu/công trái, mua các công cụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (ví dụ: SCIC đầu tư mua cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp của doanh nghiệp hoạt động đa ngành nghề, lĩnh vực; SCIC đầu tư mua cổ phiếu, trái phiếu của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực không quy định tại Luật Đầu tư công như ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán...; SCIC phát hành trái phiếu để huy động vốn đầu tư theo kế hoạch, trong đó bao gồm nhiều khoản đầu tư vào một số ngành, lĩnh vực khác nhau).

### ***2.2. Về cơ chế người đại diện vốn***

Theo quy định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 48, Luật số 69 về chế độ báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của chủ sở hữu: ngoài một số vấn đề lớn, trọng yếu, người đại diện phần vốn nhà nước và người đại diện phần vốn của doanh nghiệp còn phải báo cáo xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu/doanh nghiệp đã cử người đại diện về “các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên doanh nghiệp”. Với quy định này thì người đại diện vốn tại các doanh nghiệp phải xin ý kiến chỉ đạo của SCIC tất cả các nội dung phát sinh trước các cuộc họp hoặc phiếu biểu quyết của Hội đồng quản trị dẫn đến có nhiều nội dung chỉ mang tính hình thức, có những nội dung không cần thiết phải có ý kiến của chủ sở hữu nhưng người đại diện vẫn phải xin ý kiến chủ sở hữu, việc này ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp (do có nhiều nội dung liên quan đến hoạt động thường xuyên của doanh nghiệp nhưng vẫn phải chờ người đại diện xin ý kiến của chủ sở hữu...), đồng thời quy định này không phát huy được tính chủ động và tự chịu trách nhiệm của người đại diện.



bảo toàn giá trị và tăng trưởng vốn nhà nước. Nhiều khoản đầu tư đã đem lại hiệu quả cao cho Nhà nước.

Tuy nhiên trong quá trình hoạt động thời gian qua, SCIC vẫn còn gặp một số khó khăn, vướng mắc về pháp lý và cơ chế chính sách, đòi hỏi phải có sự sửa đổi một số quy định của pháp luật nói chung và sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10 nói riêng (chi tiết nêu tại mục 2 và 3 dưới đây).

## **2. Khó khăn, vướng mắc về pháp lý, cơ chế chính sách trong hoạt động của SCIC hiện nay**

### ***2.1. Về thẩm quyền quyết định đầu tư của Hội đồng thành viên SCIC***

Căn cứ các quy định tại điểm a khoản 4 Điều 28 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69), Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định từng dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định với giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật đầu tư công. Quy định này chưa làm rõ thẩm quyền quyết định đầu tư của Hội đồng thành viên SCIC đối với các khoản đầu tư không thuộc các lĩnh vực của dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công như góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp, mua trái phiếu/công trái, mua các công cụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (ví dụ: SCIC đầu tư mua cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp của doanh nghiệp hoạt động đa ngành nghề, lĩnh vực; SCIC đầu tư mua cổ phiếu, trái phiếu của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực không quy định tại Luật Đầu tư công như ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán...; SCIC phát hành trái phiếu để huy động vốn đầu tư theo kế hoạch, trong đó bao gồm nhiều khoản đầu tư vào một số ngành, lĩnh vực khác nhau).

### ***2.2. Về cơ chế người đại diện vốn***

Theo quy định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 48, Luật số 69 về chế độ báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của chủ sở hữu: ngoài một số vấn đề lớn, trọng yếu, người đại diện phần vốn nhà nước và người đại diện phần vốn của doanh nghiệp còn phải báo cáo xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu/doanh nghiệp đã cử người đại diện về “các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên doanh nghiệp”. Với quy định này thì người đại diện vốn tại các doanh nghiệp phải xin ý kiến chỉ đạo của SCIC tất cả các nội dung phát sinh trước các cuộc họp hoặc phiếu biểu quyết của Hội đồng quản trị dẫn đến có nhiều nội dung chỉ mang tính hình thức, có những nội dung không cần thiết phải có ý kiến của chủ sở hữu nhưng người đại diện vẫn phải xin ý kiến chủ sở hữu, việc này ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp (do có nhiều nội dung liên quan đến hoạt động thường xuyên của doanh nghiệp nhưng vẫn phải chờ người đại diện xin ý kiến của chủ sở hữu...), đồng thời quy định này không phát huy được tính chủ động và tự chịu trách nhiệm của người đại diện.

### **2.3. Về cơ chế phân phối lợi nhuận sau thuế (LNST)**

Theo quy định tại Điều 34, Luật số 69 về nguyên tắc phân phối LNST: Doanh nghiệp nhà nước (DNNN) chỉ được trích Quỹ Đầu tư phát triển tối đa 30% LNST. Phần lớn (hơn 70%) LNST của các DNNN nói chung và SCIC nói riêng được nộp về Ngân sách nhà nước. Toàn bộ tiền thu từ thoái vốn các doanh nghiệp lớn theo Thông báo số 281/TB-VPCP được nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp. Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020, SCIC còn có trách nhiệm nộp khoản chênh lệch giữa mức vốn chủ sở hữu và vốn điều lệ của doanh nghiệp vào Ngân sách nhà nước. Với cơ chế phân phối lợi nhuận như trên, sẽ rất khó khăn cho DNNN nói chung và SCIC nói riêng trong việc tích lũy đủ nguồn lực để chuẩn bị triển khai các hoạt động đầu tư phát triển, đặc biệt trong trường hợp SCIC cần đầu tư giá trị lớn theo nhiệm vụ chính trị - xã hội do Chính phủ giao (Ví dụ trường hợp đầu tư hỗ trợ thanh khoản cho Vietnam Airlines do ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19).

### **2.4. Việc xác định khái niệm “vốn nhà nước” hay vốn của DNNN tại doanh nghiệp đối với doanh nghiệp SCIC tiếp nhận từ các Bộ, địa phương, trong đó SCIC nắm giữ trên 50% vốn điều lệ**

Theo quy định tại Khoản 11, Điều 4, Luật Doanh nghiệp năm 2020: “DNNN bao gồm các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ”. Theo quy định tại Khoản 9, Điều 3, Luật số 69: “Vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ bao gồm vốn chủ sở hữu và vốn do doanh nghiệp huy động”. Theo quy định pháp luật hiện hành, vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do SCIC tiếp nhận bàn giao từ các Bộ, ngành/ địa phương được ghi nhận và hạch toán vào vốn chủ sở hữu của SCIC. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 151/2012/NĐ-CP ngày 01/11/2013 và Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/1/2019, SCIC là cơ quan có chức năng tiếp nhận và đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp tiếp nhận từ các Bộ, ngành, địa phương. Theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 1, Nghị định số 148/2017/NĐ-CP, các doanh nghiệp SCIC tiếp nhận từ các Bộ, địa phương chỉ được xác định là “*Công ty liên kết của SCIC*” (kể cả trường hợp trong đó SCIC nắm giữ trên 50% vốn điều lệ).

Với các quy định pháp lý như trên, hiện có các quan điểm khác nhau về việc xác định vốn tại các doanh nghiệp SCIC tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước từ các Bộ, ngành/địa phương và nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:

(i) SCIC với vai trò là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn chủ sở hữu thì vốn tại các doanh nghiệp SCIC tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước từ các Bộ, ngành/địa phương và nắm giữ trên 50% vốn điều lệ là vốn của SCIC – vốn của DNNN tại doanh nghiệp.

(ii) SCIC với vai trò là cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, thì vốn tại các doanh nghiệp SCIC tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước từ các Bộ, ngành/địa phương và nắm giữ trên 50% vốn điều lệ không được coi là phần vốn góp của SCIC mà vẫn là vốn Nhà nước tại doanh nghiệp do SCIC đại diện chủ sở hữu.



Vì vậy, khái niệm này đối với trường hợp của SCIC cần được quy định rõ hơn tại Luật sửa đổi, bổ sung Luật số 69 cũng như quy định cụ thể trong các nghị định về SCIC.

### ***2.5. Ảnh hưởng của việc tiếp nhận doanh nghiệp đến kết quả hoạt động và đánh giá xếp loại SCIC***

Trong những năm gần đây, việc SCIC tiếp nhận một số Tập đoàn, Tổng công ty quy mô lớn, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh thấp, có nhiều tồn tại, vướng mắc về tài chính trong quá trình cổ phần hóa trước khi chuyển giao về SCIC dẫn đến SCIC phải trích lập dự phòng lớn; việc thực hiện các khoản đầu tư theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (như khoản đầu tư vào Vietnam Airlines...) cũng có thể làm ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển hàng năm của SCIC. Do đó, cần có một cơ chế đánh giá, xếp loại phù hợp với đặc thù hoạt động của SCIC tại các nghị định về SCIC cũng như Luật sửa đổi, bổ sung Luật số 69, trong đó xem xét đầy đủ đến các yếu tố nói trên (bao gồm cho phép SCIC được loại trừ ảnh hưởng của các khoản đầu tư theo nhiệm vụ chính trị, xã hội do Chính phủ giao) nhằm phản ánh toàn diện kết quả hoạt động của SCIC.

### ***2.6. Chưa có cơ chế phù hợp để đánh giá hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư tính trên toàn bộ danh mục đầu tư/vốn đầu tư của chủ sở hữu giao cho SCIC***

Hiện nay, các cơ quan thanh tra, kiểm tra đang xem xét, đánh giá hiệu quả đầu tư đối với từng hoạt động đầu tư kinh doanh vốn, dự án đầu tư, doanh nghiệp đầu tư cụ thể của SCIC. Do đó, dẫn đến rủi ro trong việc ra quyết định đầu tư, không thúc đẩy hoạt động đầu tư theo nguyên tắc thị trường như các tổ chức tài chính khác.

### ***2.7. Chưa có cơ chế thoái vốn linh hoạt, chủ động đối với các khoản đầu tư mới do SCIC tự thực hiện***

Tới thời điểm hiện tại, việc thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp SCIC tiếp nhận từ các Bộ, ngành/ địa phương cũng như các khoản đầu tư mới của SCIC đều được thực hiện theo các quy định tại các Nghị định hướng dẫn như Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 và Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015. Tuy nhiên, đối với khoản đầu tư mới do SCIC tự thực hiện, SCIC cần có cơ chế thoái vốn riêng, linh hoạt, chủ động theo nguyên tắc và phương thức tương tự như các doanh nghiệp đầu tư tài chính đang thực hiện. Theo đó, để đảm bảo hiệu quả tối đa cho nhà nước nói chung và SCIC nói riêng thì SCIC cần có quyền chủ động xác định giá và phương thức bán theo nguyên tắc thị trường (ví dụ như bán khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán theo giá trên sàn đối với các doanh nghiệp niêm yết) và giao HĐQT SCIC ban hành quy định nội bộ để chủ động triển khai hoạt động thoái vốn các khoản đầu tư mới.

## **3. Đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10/2019/NĐ-CP**

Đối với các khó khăn, vướng mắc về pháp lý, cơ chế chính sách trong hoạt động của SCIC nêu trên, SCIC kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham gia ý kiến với Bộ Tài chính và các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật số 69 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Trong phạm vi sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10/2019/NĐ-CP, để tháo gỡ một số vướng mắc, SCIC kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, xem xét sửa đổi, bổ sung như sau:

- Về thẩm quyền quyết định đầu tư của Hội đồng thành viên SCIC: Để làm rõ thẩm quyền đối với các hoạt động đầu tư không thuộc các lĩnh vực của dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, đặc biệt là lĩnh vực đầu tư tài chính (mua bán cổ phiếu, trái phiếu, ủy thác đầu tư và các công cụ tài chính khác...) là hoạt động đầu tư kinh doanh chủ yếu của SCIC. SCIC kiến nghị sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 3 Điều 11 Nghị định số 10 như sau:

Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 10 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: *“d) Dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp có giá trị trên mức quy định tại điểm a khoản 4 Điều 28 Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp. Đối với các doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, trường hợp doanh nghiệp đầu tư thực hiện các dự án trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, quỹ đầu tư, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định từng dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định với giá trị không quá 2.300 tỷ đồng”*

SCIC kiến nghị sửa đổi bổ sung thêm như sau:

*“d) Dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp có giá trị trên mức quy định tại điểm a khoản 4 Điều 28 Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp. Đối với các doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, trường hợp doanh nghiệp đầu tư thực hiện các dự án trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, quỹ đầu tư, **mua bán cổ phiếu, trái phiếu, ủy thác đầu tư và các công cụ tài chính khác**,... Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định từng dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định với giá trị không quá 2.300 tỷ đồng”.*

- Để xác định khái niệm “vốn nhà nước” hay vốn của DNNN tại doanh nghiệp đối với doanh nghiệp SCIC tiếp nhận từ các Bộ, địa phương, trong đó SCIC nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, SCIC kiến nghị sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 4 Nghị định 10 như sau:

*“3. Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp được chuyển giao từ các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật. **Vốn tại các doanh nghiệp sau khi Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước từ các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (bao gồm các doanh nghiệp nắm giữ trên 50% vốn điều lệ) là vốn của doanh nghiệp nhà nước tại doanh nghiệp (Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước)**”.*



*W*



SCIC kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, quyết định.

Trân trọng./w/

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Ủy ban QLVNN tại DN (đề b/cáo);
- HĐTV, KSV;
- Ban GĐ;
- Lưu: VT, KHTH (02).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

  
Đinh Việt Tùng



Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 2023

**THƯ MỜI QUAN TÂM**

**V/v: Cung cấp dịch vụ tư vấn bán vốn của SCIC đối với các CTCK**

Kính gửi: Các doanh nghiệp có chức năng thẩm định giá

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) xin gửi Quý Doanh nghiệp lời chào trân trọng và thông báo như sau:

Trong thời gian tới, SCIC sẽ triển khai ký hợp đồng tư vấn bán vốn đối với các Công ty chứng khoán (CTCK). SCIC kính mời các CTCK có đủ năng lực, kinh nghiệm và quan tâm cung cấp dịch vụ nêu trên gửi hồ sơ năng lực đến SCIC.

Hồ sơ năng lực gửi đến SCIC bao gồm:

1. Tài liệu giới thiệu về công ty; sơ đồ tổ chức; năng lực tài chính (báo cáo tài chính đã được kiểm toán trong 3 năm gần nhất); tỷ lệ an toàn tài chính (tối thiểu trên 180%); các tài liệu khác có liên quan (nếu có);
2. Các hợp đồng tiêu biểu trong đó liệt kê ít nhất 03 hợp đồng tư vấn bán vốn trong 02 năm gần nhất;
3. Biểu phí tư vấn bán cổ phần.
4. Cam kết của công ty không bị xử phạt hành chính trong lĩnh vực tư vấn, không bị điều tra bởi các cơ quan có thẩm quyền.

Thời gian nộp hồ sơ năng lực: Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày đăng thư mời này trên trang thông tin điện tử của SCIC và gửi công văn (theo dấu của Bru điện).

Hồ sơ năng lực xin gửi về: Ban Kế hoạch Tổng hợp – Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội. Tel: (84)02438240703 Fax: (84)02462780136 Mọi thông tin chi tiết liên hệ trực tiếp với bà Phạm Thị Thanh Hiền, số điện thoại 0915.242.070, email: [phamthithanhvien@scic.vn](mailto:phamthithanhvien@scic.vn).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTH.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Đinh Việt Tùng**